TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 283/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 21 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 222/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc "*Xin ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1986

Bị đơn: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1991

Cùng HKTT: Thôn B, xã L, Huyện C, tỉnh Hải Dương.

Cùng tạm trú: : 393 Nguyễn Văn Q, tổ G, khu phố D, phường Đ, Quận A, TP. HCM

Căn cứ vào Điều 55; 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 12/2012, quyển số 01 ngày 17/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã L, Huyện C, tỉnh Hải Dương.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đức Chấn P, sinh ngày 16/12/2014. Hai bên thỏa thuận anh T nuôi cháu Nguyễn Đức Chấn P, sinh ngày 16/12/2014 và chị Bùi Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị Bùi Thị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0008540 ngày 20/02/2019. Hoàn trả cho anh Nguyễn Đức T số tiền còn lại theo biên lai đã nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân Quận 12;
- THADS Quận 12;
- UBND UBND xã Lương Điền, Huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hs, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo